

PHÁP BÍ YẾU TRỊ BỆNH THIÊN

QUYỂN HẠ

Pháp Môn Đối Trị Bệnh Ưa Thích Âm Nhạc

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu có người trong bốn bộ chúng, ưa thích các thứ âm nhạc khởi lên ca xướng không biết nhàm chán, do nhân ấy làm gió tâm lay động, như ngựa chạy rong, như chó nhảy múa, như hươu chúa Y-ni-lợi, mê hoặc ngu tối. Tâm như keo dán, chỗ nào cũng dính mắc, không thể kìm chế được, nên cần mau chóng điều trị.

Phương pháp đối trị bệnh này: Trước hết quán tưởng một Thiên nữ, đoan trang xinh đẹp, hai tay tự nhiên có các nhạc khí, phát ra vạn loại âm thanh. Hành giả quán tưởng thấy Thiên nữ này, qua hình sắc bên ngoài và nghe âm thanh của nhạc trời hay đến trăm ức vạn lần, âm nhạc nơi thế gian không thể sánh được, nên có sự tham đắm.

Quán hình sắc nghe âm thanh, nên dạy quán người nữ ấy. Sáu căn tiếp xúc sáu trần, phát sinh cảnh giới. Nhờ năng lực quán hơi thở, thấy các âm nhạc theo từ nhãn căn sinh ra sáu rấn độc, nhập vào nhĩ căn. Lại thấy hai con trùng, hình như chim cú, phát ra âm thanh lớn ác, phá vỡ đầu, xuất ra não, các trùng tranh lấy mà ăn. Trong bốn căn khác, thấy mèo, thấy chuột, thấy chó, đã can giành lấy mà ăn. Nhờ vậy, quán tưởng thấy được ba mươi sáu thứ bất tịnh của nữ sắc, đều xấu xí bất tịnh. Các trùng trong tử tạng làm chuỗi anh lạc của người nữ, thấy các thứ nhạc cụ của người nữ cầm giữ như đang di chuyển trong phân dơ. Tiếng động mạnh của trùng như tiếng của dã can, tiếng nói của yêu quái, tiếng khóc của quỷ La-sát... không thể nghe được. Nếu khi nhàm chán những việc ấy rồi, đến chỗ bậc trí thành tâm sám hối những nghiệp ác bất thiện đã tạo từ trước. Bậc trí phải nên dạy bảo cho họ quán pháp vô thường.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ông nên thọ trì tốt pháp môn chữa trị bệnh ưa thích âm nhạc này, hãy cẩn thận hành trì, đừng để quên mất.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả A-nan... nghe Phật thuyết giảng xong, đều hoan hỷ phụng hành.

M

Phép Đối Trị Bệnh Ưa Thích Ca Xướng Kệ Tán

Lại nữa, này Xá-lợi-phất, nếu có hành giả ưa thích làm kệ tụng ngôn từ hoa mỹ để ca ngợi, cũng như gió động lá cây sa la vang ra âm thanh hòa nhã, tiếng như Phạm âm, làm vui tai người khác, làm vừa lòng thích ý nhiều người. Nhân nơi âm vang ấy khiến cho người kia cao ngạo, kiêu mạn, tâm như cỏ loạn theo gió phiền não lay chuyển không dừng, dựng cờ kiêu mạn, đánh trống tự đại, thổi lộng các mạch, do đấy phát cuồng loạn, như vượn khỉ ngu si hái bỏ hoa quả, tâm không tạm dừng, không thể quan sát hơi thở, phải nên mau chóng chữa trị bệnh này.

Phương pháp đối trị bệnh ấy: Trước hết nên quán tưởng đến một ngọn cờ cao bằng bảy báu có vị thần nhạc Càn-thát-bà ở trong ấy, thân như ngọc trắng, mỗi khi cử

động thân là xương kê. Tên các lỗ chân lông nơi thân sinh ra hoa sen lớn, có trăm ngàn vị Tỳ-kheo ngồi trên hoa sen, lắng nghe đủ thứ âm nhạc, trải qua gấp trăm ngàn vạn lần như vậy, dần dần dứt được tâm kiêu mạn của mình. Người trí phải dạy cho hành giả quan sát kỹ ngọn cờ, từ nơi cờ ấy có gương sáng như pha lê, thấy các Tỳ-kheo nương theo âm thanh kiêu mạn, khiến tâm bất tịnh hóa thành quỷ La-sát, phát ra âm thanh thô ác, từ nơi miệng xuất ra lửa. Lại thấy có quỷ Dạ-xoa đến từ bốn phương rút lưỡi lấy tim đặt lên ngọn cờ, tâm bị dao động, loạn động, la khóc kêu gào như tiếng rống của voi say. Lại có âm thanh vi tế như tiếng ngâm của Tỳ-xá-xà, nhân đó lại thấy các âm thanh hoa mỹ, giống như tiếng kêu la của người, gọi cha mẹ mình mắng chửi vô đạo, từ đó sinh ra nhàm chán muốn lìa bỏ, tai không thích nghe, khởi tưởng phải xa lìa. Người trí nên dạy bảo pháp quán tám khổ.

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ông nên thọ trì tốt phép đối trị bệnh ưa thích ca xương kê tán này, hành trì cẩn thận, đừng để quên mất.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả A-nan... nghe Phật thuyết giảng xong đều hoan hỷ phụng hành.

M

Phép Đối Trị Sự Mạnh Mẽ Của Thủy Đại

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu có người nào trong bốn bộ chúng, nhập vào Tam-muội Thủy đại, toàn thân xuất ra nước, không thấy thân tâm, giống như biển cả. Khi xuất khỏi định, ăn uống không ngon, ngại tâm không nhiệt, mạch thủy tăng lên, lo lắng không thôi, phải mau chóng chữa trị.

Phương pháp chữa trị là: Quán tưởng một con chim cánh vàng, Tỳ-kheo cỡi trên chim ấy bay qua biển cả mà không sợ hãi. Các La-sát rông thấy chim thấy đều kinh sợ bỏ chạy, chim này bắt lấy rông ăn thịt, các rông rất sợ, nên hút cạn nước biển hóa thành bốn con rắn. Chim cánh vàng chúa, miệng ngâm bốn con rắn, Tỳ-kheo ngồi bên trên, tìm không được nước nên từ mắt của chim phun ra lửa thiêu đốt rắn, khiến các rắn đều sợ hãi. Giống như nhà huyền thuật, tạo ra người huyền ẩn mất không hiện, nhập vào thân Tỳ-kheo, từ đây ra khỏi định, hành giả nên uống thuốc đoạn trừ phần thấp kém của thế gian. Quán tưởng có hai viên hỏa châu, một ở dạ dày, điều hòa các mạch; một ở hậu môn hình như đá nóng. Quán tưởng vị thần núi Tuyết tên Uất-đa-già, thân dài sáu trượng, trắng như ngọc tuyết, cầm một loại thuốc hương tên là Sa-ha-na-già trao cho hành giả. Khi uống thuốc này, trước hết phát tâm Bồ-đề Vô thượng, một khi uống xong thì bốn trăm bốn mươi bệnh nơi thân không còn nữa, huống gì là giảm bớt. Nếu muốn vị thần kia mau chóng xuất hiện thì nên tắm rửa sạch sẽ, không ăn năm thứ cay nồng, không uống rượu, không ăn thịt, ở chỗ vắng vẻ nhất tâm quán niệm hơi thở, xưng danh hiệu vị thần ấy, niệm nghĩ hình tượng vị thần ấy, từ một ngày cho đến bảy ngày, sẽ có đại thần núi Tuyết cùng với mười hai vị thần ánh sáng trắng đến trước chỗ hành giả, trước là thuyết pháp, sau đó trao cho thuốc, lại dạy cho mười hai môn thiền định. Các vị thần kia, đều là Bồ-tát ở địa thứ năm.

Nếu có người bệnh, trước phải niệm nghĩ vị thần Uất-đa-la-già, thứ đến niệm vị thần Dũng Kiện, thần Cường Lực, thần Hùng Mạnh, thần Trí Hành, thần Tự Tại, thần Thiện Tý, thần Cưu-ma-la, thần Nan Thắng, thần Bạch Quang Minh, thần Bạch Quang

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Minh Vương, thần Dược Vương... mười hai thần Bạch quang đều đã được gặp. Nơi mỗi mỗi vị thần đều thưa hỏi các pháp môn khác nhau. Các vị thần ấy, trước tiên khiến cho hành giả được gặp Bồ-tát Di-lặc. Nơi trú xứ của Bồ-tát Di-lặc lại được gặp Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi... tất cả các Bồ-tát và mười phương chư Phật. Nếu người này, trong đời quá khứ không phạm bốn giới trọng, thì khi gặp các vị thần ấy liền chứng đắc quả Dự lưu. Nếu người phạm giới thì các vị thần ấy dạy bảo sám hối đủ số một ngàn ngày, sau đó gặp được Bồ-tát Di-lặc và Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi cùng các Bồ-tát Đại sĩ, sau nữa đạt được quả Dự lưu.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Nếu có hành giả nào do thủy đại giảm làm động đến bốn trăm bốn mươi bệnh, muốn được đối trị phải nên mau chóng uống thuốc Sa-ha-na-già sẽ trừ được bệnh hoạn, diệt bỏ biển nghiệp chướng, mau chứng đắc quả Dự lưu. Vì vậy các ông nên thọ trì tốt pháp môn này, hãy cẩn thận hành trì, chớ để quên mất.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất và Tôn giả A-nan... nghe Phật thuyết giảng đều hoan hỷ phụng hành.

M

Phép Chữa Trị Hỏa Đại Làm Cho Đau Đầu Đau Mắt Ủ Tai

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu hành giả nhập Tam-muội Hỏa đại, từng chi tiết đều có lửa cháy, đến đại tràng, tiểu tràng, cùng lúc phát sinh lửa thiêu đốt các huyết mạch. Khi xuất định, cả đầu đau nhức, huyết mạch co rút, mắt đỏ, tai điếc, nhân đó phát bệnh, phải nên mau chóng chữa trị.

Phương pháp đối trị là: Trước hết quán tưởng có một cái vò bằng lưu ly, chứa đầy nước đủ màu, sinh ra hoa báu đủ màu, trên hoa ấy có trăm ngàn hóa thân Phật và các hóa thân Bồ-tát. Mỗi vị đều phóng ánh sáng từ chòm lông trắng giữa chặng mày, soi chiếu ánh sáng của các ngọn lửa, làm cho lửa hóa rỗng vàng. Hành giả thấy vậy sinh tâm vui mừng, khởi niệm quán tưởng cái vò, đặt bên dưới lửa, đài hoa ở bên trên, tự mình muốn đến chỗ Phật, lấy tay vịn vào cái vò, tay liền được mát mẻ, nhân đó cát thân bay đến bên cạnh cái vò, đảnh lễ Đức Phật, liền thấy hóa thân của Phật phóng hào quang từ giữa chặng mày mưa nước cam lồ, rưới khắp toàn thân, nơi nào cam lồ nhỏ giọt xuống đều hóa thành lưu ly, thấm đến đại tràng, đại tràng tiểu tràng đầy đủ cam lồ, lửa dần dần dứt, hóa sinh hoa báu, có màu trắng hồng và phát ra ánh sáng.

Lại nên quán tưởng vị trời Ma-hê-thủ-la cỡi bò vàng, cầm bình nước báu, đến trước chỗ hành giả, trong nước có thuốc tên là Phá độc, khiến hành giả uống.

Lại lấy viên ngọc tên Chiên-đà-la Ma-ni để trên đảnh đầu hành giả, ngọc xuất ra thuốc rưới vào tai, vào mắt, vào mũi, chỉ một lần thấy thôi đã được trừ khỏi bệnh khổ. Vị trời Ma-hê-thủ-la là Đại Bồ-tát thường tự hành trì Tam-muội Thủ lăng nghiêm, liền từ giữa chân mày phóng ra ánh sáng lớn, hóa làm hình tượng Phật, có năm trăm vị Tiên nhân hầu cận Đức Thế Tôn.

Phật vì hành giả thuyết giảng pháp môn cam lồ để trị bệnh.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ông nên thọ trì cho tốt pháp môn này, hãy hành trì cẩn thận, chớ để quên mất.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả A-nan... nghe Phật thuyết giảng xong đều hoan hỷ phụng hành.

M

Phép Trị Bệnh Khi Nhập Tam-Muội Địa Mà Thấy Chuyện Chẳng Lành, Bị Thất Tâm Niệm Mà Sinh Sợ Hãi

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu hành giả nhập Tam-muội Địa đại, thấy bốn bề núi đen và giữa các núi có vô lượng, vô số quỷ Cưu-bàn-trà, ngồi chồm hổm trên đất, hiện tướng xấu ác, thân căn hiện rõ. Lại có năm ngọn núi, quỷ Dạ-xoa tranh nhau đến lấy núi kia. Các quỷ Cưu-bàn-trà quá đổi lo sợ, phát ra âm thanh ác lớn, hướng về chỗ hành giả. Lại thấy các quỷ đầu tóc rối bù, cầm gậy sắt lớn, đầu gậy có núi, đi đến chỗ hành giả. Lại thấy có quỷ Dạ-xoa vác núi vừa đi vừa múa, La-sát nổi giận, cầm cây đến chỗ Dạ-xoa, cùng đánh nhau. Quỷ Tỳ-xá-già, đầu đội núi đen, miệng ngậm cọp chết, hành giả thấy thế hết sức kinh sợ. Do kinh sợ nên La-sát càng hung dữ, đánh nhau với Dạ-xoa. La-sát thắng, chặt đầu Dạ-xoa, chặt tay chân Tỳ-xá-già, dùng làm chuỗi anh lạc, dùng thân căn của Cưu-bàn-trà để làm vòng hoa, nhảy múa trên mặt đất. Răng chó mọc lên như nhánh cây kiếm. Mưa đá trong mắt, sét đánh bốc lửa. Quỷ Dạ-xoa lại thắng, bắt được La-sát, lột lấy da mặt, khoét bỏ nữ căn, chặt thân căn của Cưu-bàn-trà,

chặt lấy tay chân của Tỳ-xá-già dùng làm vòng hoa, xô tai râu cổ, nhảy múa trên mặt đất, động thân la hét phát ra âm thanh rộn người rất đáng sợ hãi. Lại thấy có bốn thần biển cả, mẹ của sự sinh trưởng, Tỳ-mâu-lâu-chí nằm ngửa trên mặt biển, mỗi vị có ngàn đầu và hai ngàn tay chân, thân xoay bốn hướng, bày cả nữ căn thật đáng ghê sợ. Như núi vậy máu, lông của chúng xấu ác giống như cây kiếm, trong mỗi sợi sinh ra một cây, chẳng khác nào rừng núi đao.

Lại thấy vô lượng, vô số chúng quỷ tai lừa, đầu bò, miệng sư tử, chân ngựa, đuôi sói, thân căn là Cửu-bàn-trà, vô số quỷ như vậy từ bên trong xuất hiện. Lại thấy rồng lớn có trăm ngàn đầu, thân dài mười do-tuần từ bên trong xuất hiện. Lại thấy có một quỷ giống như cầm thú, thân hình như sư tử, có một vạm chân và vô số trăm ngàn rắn độc từ trong ấy sinh ra. Lại thấy có ngạ quỷ thân hình dài lớn mười ức do-tuần, khắc ra lửa độc, vác cả các núi từ trong ấy hiện ra. Lại thấy ngàn con sói đuôi liền nhau mà thân khác, răng như đá đẹp, từ trong ấy hiện ra. Lại thấy có ngàn con cọp, đuôi cũng có đầu, hợp thân mà đi, từ trong ấy sinh ra. Lại thấy Long nữ, dùng anh lạc trang điểm nơi thân làm đẹp mắt người, từ trong ấy sinh ra. Lại thấy tất cả các loài thú ác như hồ ly, mèo chuột, vượn, khỉ, dã can, quỷ ác đều từ trong ấy sinh ra.

Lại thấy có thần núi Ốc tiêu của địa ngục A-tỳ, mười tám thần địa ngục, chín ức ngục tốt ngũ đầu, tám mươi ức ngạ quỷ, ngàn ức trùng xí, năm trăm ức giun, trùng đủ các loài hình trạng như thế. Lại có thần ác quỷ, hoặc nắm núi đao, hoặc cầm rừng kiếm, hoặc lay núi Tu-di, hoặc chuyển núi Thiết vi, núi Du-càn-đà... Hành giả thấy thân của mình đầy khắp đại địa, ba trăm ba mươi sáu chi tiết đều như núi cao đến cõi Vô sắc. Từ nơi rốn chảy ra nước, có bốn con rắn độc bơi lội trong nước ấy, nơi miệng phun ra lửa. Có mười La-sát đi lại trong lửa, từ trong tai sinh ra gió, từ hậu môn sinh ra gió, thổi động các núi, khiến cho tất cả quỷ thần nổi giận, vì thế nên hành giả rất kinh sợ, sinh bệnh cuồng loạn. Nếu thấy những việc như vậy, nên mau chóng chữa trị.

Phương pháp chữa trị là: Trước hết quán tưởng một mặt trời cùng với Nhật Thiên tử cõi cung điện bốn báu và trởi trăm ngàn thứ âm nhạc trên núi đen, soi chiếu núi đen làm cho núi dần dần sáng lên.

Quán tưởng một mặt trời xong lại quán tưởng hai mặt trời. Hai mặt trời xong, lại tự quán về xương trắng nơi thân, có ba trăm ba mươi sáu chi tiết trắng như núi tuyết, mặt trời chiếu nơi núi Tuyết tưởng như chiếu trên đỉnh đầu. Có Nguyệt Thiên tử với cung điện bốn báu và trăm ngàn quyến thuộc, cầm ngọc minh nguyệt đặt trên đầu của hành giả.

Quán tưởng điều này rồi lại quán tưởng trên ngọn núi thứ ba cũng có sự việc diễn ra như trên không khác. Lại quán một mặt trời xong, đến quán bạch cốt như núi Tuyết ở trên. Lại có Nguyệt Thiên tử.

Quán thấy Nguyệt Thiên tử rồi, lại quán trên ngọn núi thứ tư cũng có một mặt trời soi chiếu núi đen. Đã thấy mặt trời rồi nên quán tưởng về bạch cốt nơi thân mình, ba trăm ba mươi sáu chi tiết trắng như núi tuyết, các xương trán đều cùng đối nhau, giữa mỗi một đốt xương trán có một Nguyệt quang, Nguyệt Thiên tử tay cầm hai viên ngọc nắm giữ hai hướng. Như vậy, giữa các chi tiết và mỗi đốt xương trán, phải nên dừng tâm trong khoảng mười sát-na hơi thở ra vào để quán tưởng kỹ càng khiến thấy rõ hơn. Quán thấy mỗi một cốt xương có hai mươi tám ngôi sao, trong sáng, thanh tịnh thật đẹp, giống như ngọc bảy báu. Quán tưởng như vậy xong, lại quán tưởng một con chim chúa cánh vàng, đầu đội ngọc Ma-ni, bắt lấy bốn con rắn và sáu con rồng, rắn sợ, rồng bỏ trốn.

Thấy các quỷ thần trên núi, một khi kinh động thì hình trạng màu đen, đều là do quả báo phá giới từ thân trước, nên cần phải sám hối, nghiêm trì tịnh giới, nếu được giới thanh tịnh thì ánh sáng mặt trời, mặt trăng càng hiển bày sáng tỏ. Nếu kẻ tâm niệm xấu ác, miệng nói lời ác, phạm Đột-kiết-la thì trên ngọc Ma-ni chỉ là đất đen, mặt trời, mặt trăng biến thành bụi bặm, các vì sao không xuất hiện. Các vua A-tu-la với chín trăm chín mươi chín tay và một ngàn đầu, mỗi khi xuất hiện thì che khuất mặt trời, mặt trăng, tinh tú không hiện ra. Đây gọi là thoái lui, do vì dao tâm ác và lửa khẩu ác tạo nên sự cướp đoạt của giặc phá giới. Nếu muốn uống thuốc cam lồ tối thắng này, trước hết nên trì giới thanh tịnh, đầy đủ các oai nghi, sám hối nghiệp chướng và tội ác bất thiện. Thứ đến nên trói tâm buộc ý, ngay ngắn tọa thiền, quán niệm hơi thở như trước. Quán tưởng về ba trăm ba mươi sáu chi tiết, khiến mỗi một chi tiết và các xương trán đều tương xứng nhau, quán thấy trăng sao như đã nói ở trước. Tâm trở nên sáng suốt, thấy giữa một chi tiết, ánh sáng mặt trăng như áo, ánh sáng các sao như sợi tơ, đan xen lẫn nhau. Thấy bốn mặt trời xuất hiện làm nước trong bốn biển lớn ba phần cạn hết hai phần. Năm mặt trời xuất hiện thì ánh sáng nơi núi Tu-di diệt tận, biển lớn cũng khô cạn. Thấy sáu mặt trời xuất hiện thì ánh sáng các ngọn núi dần dần diệt mất. Thấy bảy mặt trời xuất hiện thì đại địa sáng rực, các quỷ La-sát bay trên không trung, bay khắp cõi Dục với cờ lửa theo sau.

Đến cõi Sắc giới, lửa cũng theo tới, muốn đến cõi Vô sắc thì tay chân co rút, rơi vào đồng lửa, kêu la đáng sợ, động cả đại địa. Nên mau chóng giữ tâm, quán tưởng ba trăm ba mươi sáu chi tiết, như núi kim cương, hình tướng tốt đẹp đáng ưa thích hơn cả núi Tu-di. Đất, nước, gió, lửa không thể lay động, chỉ thấy bốn con rắn ngậm ngọc Ma-ni đứng giữa núi xương. Khi ấy nên quán tưởng về hình ảnh Đức Phật, thấy ngọn cờ kim cương có gương Ma-ni và bảy Đức Phật quá khứ xuất hiện trong gương. Nên quán tưởng kỹ về tướng lông trắng giữa chạng mành của Đức Phật Tỳ-bà-thi, Phật Thi-khí, Phật Đề-xá, Phật Câu-lưu-tôn, Phật Ca-na-hàm Mâu-ni, Phật Ca-diếp, Phật Thích-ca Mâu-ni. Thấy tướng lông trắng giữa chạng mành của bảy Đức Phật như màu nước pha lê rất trong lành mát mẻ, tẩy rửa ba trăm ba mươi sáu chi tiết trên thân được trắng sạch, tinh khiết, vi diệu, như gương pha lê, không vật gì có thể sánh bằng. Nhân đó lại thấy năm bánh xe kim cương từ phương dưới vọt lên, xoay vòng trên không trung thuyết giảng nghĩa của Tứ đế. Tuy thấy nghe những điều ấy, nhưng phải một lòng quán thân như núi bạch cốt, liền thấy Đức Phật Thích-ca Mâu-ni dùng nước cam lồ rưới trên đỉnh của người ấy, sáu vị Phật kia cũng như vậy. Bấy giờ, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni bảo: “Này Pháp tử! Ông nên quán sát kỹ về sắc, thọ, tưởng, hành, thức, vô thường, khổ, không, vô ngã.”

Lại vì người khác mà thuyết giảng rộng về Không, Vô tướng, Vô nguyện, thuyết về chỗ rộng lặng của thân, bốn đại không chủ thể, năm ấm không nhà cửa, hoàn toàn tịch tĩnh, đồng như hư không, nhân đó liền ngộ về sự vô thường biến hoại của thế gian. Quán bốn Chân đế trong năm sát-na của hơi thở ra vào, phá trừ hai mươi hai ức kết sử thiêu đốt, thành tựu quả vị Tu-đà-hoàn. Trong khoảng mười sát-na của hơi thở ra vào thoát khỏi các dòng ái dục, thành tựu quả Tư-đà-hàm. Trong mười sát-na của hơi thở ra vào thì đoạn trừ các động sử, các kết sử của dục, sắc giới và các kết sử căn bản, không còn trở lại Dục giới, thành tựu quả vị A-na-hàm. Trong mười sát-na của hơi thở ra vào, qua lại trong pháp không, tâm không bị chướng ngại, an trú nơi ba mươi bốn tâm tương ứng, mười pháp giải thoát căn bản, không diệt không hoại, phá tan chín mươi tám núi kết sử, làm tướng đại dũng mãnh với ánh sáng trí tuệ, dựng ngọn cờ thắng pháp khắp

bốn phương. Có tòa báu kim cương từ phương dưới vọt lên cùng nhau diễn thuyết về pháp không. Năm bánh xe kim cương ở bên đầu gối trái, tự nhiên diễn thuyết về chín pháp vô ngại, tám pháp giải thoát, hàng Thanh văn quá khứ đều nhập vào Tam-muội Tỳ-lưu-ly, đứng vững trước hành giả. Đức Phật Thích-ca Mâu-ni diễn thuyết rộng rãi nghĩa lý của cảnh giới thiền định. Ví như kim cương, nơi ấy vắng lặng, không thấy thân tâm. Vào Tam-muội Kim cương rồi từ Tam-muội xuất khiến cho núi kết sử sạt lở, gốc phiền não đứt sạch, sông vô minh khô cạn, nô tỳ lão tử diệt trừ, sự sinh đã tận, phạm hạnh đã lập, như luyện vàng ròng, không thọ các dục, việc làm đã xong, gọi là đại A-la-hán. Nếu người phát tâm Bồ-đề vô thượng, ban đầu thấy được hào quang, từ tướng lông trắng giữa chạng mày của bảy Đức Phật, mỗi một hào quang chia làm mười nhánh hóa thành mười hoa báu có cây báu, đài báu, xếp hàng trên hư không. Khi ấy, chư Phật trong mười phương cũng phóng ra nguồn nước sáng như đã nói ở trên, để tẩy rửa các chi tiết. Trong mỗi một tướng hào quang ấy thuyết giảng mười tám pháp môn tâm Từ, thuyết giảng mười tám pháp môn đại Bi, thuyết giảng mười tám pháp môn đại Hỷ, thuyết giảng mười tám pháp môn đại Xả, dần dần tăng trưởng, giảng dạy tu tập bốn Tâm vô lượng, khi đủ bốn Tâm vô lượng rồi thì thuyết giảng về mười tâm sáng suốt. Đã thuyết giảng xong về mười tâm sáng suốt, đến giảng thuyết về sắc tức là không, phi sắc diệt không. Đã quán không rồi, nên dạy sáu pháp của Bồ-tát, hành sáu pháp xong nên tu tập sáu niệm, sáu Pháp thân Phật. Niệm Pháp thân Phật xong, phát khởi tâm hồi hướng. Tâm hồi hướng thành tựu nên lập bốn hồng thệ nguyện, không xả bỏ chúng sinh. Bốn nguyện thành tựu nên đầy đủ giới Bồ-tát. Giới Bồ-tát thành tựu nên tu tập Bồ thí ba-la-mật. Bồ thí ba-la-mật thành tựu nên tu tập mười pháp Ba-la-mật.

Quán tướng như vậy rồi, đến quán không bên trong và không bên ngoài, thấy hiện tại đây có vô lượng trăm ngàn chư Phật, dùng nước rưới trên đánh đầu, dùng tơ buộc trên đầu thuyết giảng pháp không, nhân nơi pháp không mà tâm được tỏ ngộ, hội nhập quả vị Bồ-tát, gọi là tánh địa. Đó là cảnh giới ban đầu của Bồ-tát.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Đây gọi là pháp Tam-muội đối trị tăng thượng mạn, diệt gốc vô minh, tướng đáng sợ của ba độc khi vào Tam-muội Địa đại. Ông nên thọ trì cho tốt, hãy cẩn thận chớ để quên mất.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất và Tôn giả A-nan... nghe Phật thuyết giảng xong, liền hoan hỷ phụng hành.

M

Phép Đối Trị Phong Đại

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu hành giả nhập Tam-muội Phong đại, tự thấy chín lỗ trên thân mình giống như những hang hốc lớn phát ra luồng gió năm màu. Lại thấy ba trăm ba mươi sáu chi tiết trên thân mình trắng như núi Tuyết, mỗi một luồng gió xuất ra các quỷ Ái cát chi. Các quỷ này tay cầm gậy sắt, lấy ngàn đầu lâu làm chuỗi đeo vào thân, cùng với chín mươi tám loài quỷ rồng đến chỗ hành giả. Hành giả trông thấy, thân tâm kinh sợ, vì vậy phát sinh cuồng loạn hoặc bị bệnh rụng tóc, hãy nên mau chóng chữa trị.

Phương pháp chữa trị: Trước hết nên quán thấy bốn vị đại tiên trên núi Tuyết, núi Hương đều là những Đại Bồ-tát. Những vị tiên ấy thân màu vàng ròng, cao mười

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sáu trượng, một tay cầm hoa, một tay cầm vòng kim cương, miệng ngâm thuốc hương, bảo vệ cho hành giả không bị gió thổi. Tiên nhân cầm hoa trì chú nên xuất hiện con rồng hút hết cả gió khiến cho thân rồng phình lớn, nằm yên trên đất, không thể cất mình lên được. Lại nên quán tưởng rồng này giống như thân cây chuối, chỉ còn da bọc lấy thân, không thể thở được nữa.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn thuyết thần chú:

Nam-mô Phật Đà.

Nam-mô Đạt-ma.

Nam-mô Tăng-già.

Nam-mô Ma-ha lê sư tỳ đồ la đồ, ái đốt đà đạt đà, sa mẫn đà bạt đồ la sí, đà la quật trà thệ trà, già lợi già lợi, Ma-ha già lợi hu ma lợi hu ma lạc sí, tấc đăm tỳ diêm tỳ, a diêm tỳ lợi cứu cúc cúc sí, tát bà đà la ni sí, a phiến đề ma câu lê ưng chỉ hu di hu di hu ma hu ma sa họa ha.

Khi thuyết thần chú này xong, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Thần chú này được vô lượng chư Phật trong quá khứ nói ra, hôm nay ta cũng thuyết thần chú ấy, đời vị lai về sau Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Phổ Hiền cũng sẽ thuyết thần chú này. Công đức của thần chú ấy như Tự tại thiên, có thể khiến cho năm trăm năm sau, các Tỳ-kheo xấu ác được tịnh tâm ý, điều hòa được bệnh tăng giảm của bốn đại, cũng đối trị được bốn trăm bốn mươi bệnh trong tâm, sự sinh khởi cảnh giới của bốn trăm bốn mươi huyết mạch và chủng tử nơi tánh dục của chín mươi tám kết sử, cũng đối trị được những nghiệp chướng phạm giới, các điều ác hoàn toàn diệt tận. Đây gọi là thần chú đối trị hoàn toàn bảy mươi hai bệnh phiền não, cũng gọi là thần chú dứt trừ năm thứ vô minh căn bản ngăn che, cũng gọi là hiện tại thấy tất cả chư Phật và chúng Thanh văn thuyết pháp chân thật, phá trừ các kết sử.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Pháp tánh không chỗ nương
Quán không cũng như vậy
Nếu hay quán bốn đại
Chẳng vì muốn bị hại.
Uống thuốc hành thiền định
Trì tụng Đà-la-ni
Nhất tâm niệm chư Phật
Kết sử hoàn toàn diệt.
Phiền não vĩnh viễn tận
Sông ân ái cũng dứt
Các dục không còn nhân
Tự gọi là giải thoát.
Không còn tâm lo sợ
Sáu thần thông tự tại
Cũng dùng Đà-la-ni
Truyền dạy cho người khác.*

Bấy giờ, nói kệ xong, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Nay ông nên biết sau khi ta nhập Niết-bàn, vào đời vị lai, nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nào được nghe pháp giới thanh tịnh và Đà-la-ni Quang minh vương thắng tràng làm thuốc trị các bệnh thiền định bí yếu sâu xa này, nên biết

người ấy không những ở nơi một Đức Phật hoặc hai Đức Phật, cho đến năm Đức Phật, gieo trồng các thiện căn mà còn từ lâu xa nơi vô lượng trăm ngàn Đức Phật, tu tập ba tâm Bồ-đề nên ngày nay được nghe pháp môn bí yếu sâu xa này. Như lời giảng dạy mà thực hành, nên biết người ấy, đến thân rớt sau cùng, như dòng nước chảy mạnh, mau chóng chứng đắc bốn quả Sa-môn và hạnh Bồ-tát.

Khi Đức Phật thuyết giảng lời này, có năm trăm Thích tử, càng tăng thêm sự tinh tấn, đầy đủ sáu thần thông. Trong thành Xá-vệ, có một ngàn Thủ-đà-la, đời trước hành thiện định phát cuồng loạn, nay được nghe Phật giảng thuyết, liền sinh hoan hỷ, chứng quả Tu-đà-hoàn. Có tám mươi ức chư Thiên, đối trị bệnh bốn đại, thân tâm không còn khổ nạn, ngay khi đó phát tâm cầu đạo quả Vô thượng. Khắp nơi mưa hoa trời để dâng lên Đức Phật và đại chúng. Bấy giờ, trong chúng hội, hàng trời, rồng, tám bộ chúng được nghe Phật giảng thuyết đều đồng thanh thưa:

–Đức Như Lai xuất hiện ở đời, chính vì đối trị bệnh cuồng si tà kiến xấu ác đi theo La-sát, khiến được bản tâm, như tràng hoa đẹp, rất được ưa chuộng. Lành thay! Đức Thế Tôn giống như hoa Ưu-đàm, đúng thời mới nở một lần.

Bấy giờ, cả chúng hội dùng kệ tán thán:

*Thái tử Nhật Chung Vương
Con cháu giòng Cam Giá
Cháu ngoại Tịnh Quang Nguyệt
Con hoàng hậu Ma-da.
Chào đời đi bảy bước
Giẫm chân động đại thiên
Thần mười phương ứng hiện
Ba mươi hai tướng tốt.
Từ bỏ ngôi quốc vương
Ngồi nơi cội Bồ-đề
Lập đạo tràng Kim cương
Điều phục vạn ức ma.
Chứng đắc quả Bồ-đề
Mặt đẹp như trăng rằm
Tâm cấu uế diệt tận
Chúng con nguyện đánh lễ.
Bậc tối thắng dòng Thích
Bậc từ bi hơn cả
Bậc khiến cho chúng sinh
Giải thoát khổ sinh tử.*

Khi nghe đại chúng nói kệ xong, Đức Thế Tôn ân cần duỗi cánh tay màu vàng ròng xoa đánh đầu Tôn giả Xá-lợi-phất và Tôn giả A-nan và phó chúc việc này.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả A-nan cùng tất cả đại chúng nghe Phật thuyết giảng xong, đều hoan hỷ phụng hành.

M

Phép Trị Bệnh Vương Vào Ma Quỷ, Đủ Thứ Không An, Không Đạt Thiên Định Của Người Mới Tập Ngồi Thiền

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại trú xứ của quý Na-lợi-lâu, nơi khu vườn rừng Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ. Bấy giờ, tại giảng đường của phu nhân Mạt-lợi xây dựng nên, có La-tuần-du cùng với một ngàn người con của hàng trưởng giả vừa mới xuất gia, thỉnh Tôn giả A-nan, Tôn giả Ma-ha Ca-diếp, Tôn giả Xá-lợi-phất... để làm Hòa thượng. Tôn giả Ma-ha Ca-diếp hướng dẫn một ngàn Tỳ-kheo quán niệm hơi thở, an trú chốn vắng vẻ. Hành giả vương vào ma quỷ, thấy một quỷ thần, mặt như chiếc đàn tỳ bà, bốn mắt hai miệng, trên mặt có ánh sáng, dùng tay vỗ hai bên nách xuống khắp thân thể, miệng xướng lời: “Phụ dịch, phụ dịch”, như xoay vòng lửa, giống luồng sáng chớp lúc đỏ lúc tắt, khiến cho tâm của hành giả không an ổn. Nếu thấy việc như vậy nên mau chóng chữa trị. Phương pháp đối trị là hướng dẫn người này một khi nghe quý “Phụ dịch” thì nhất tâm, yên lặng, nhắm mắt, âm thầm nói: “Nay ta đã nhận ra người, biết là người ở trong cõi Diêm-phù-đề, ăn lửa, ngửi hương, trộm lấy thịt ngon, làm các việc tà kiến, thích phá hoại giới pháp. Nay ta trì giới, hoàn toàn không sợ người.” Khi ấy, nếu người xuất gia nên đọc tụng giới văn, nếu người tại gia nên đọc tụng ba pháp quy y, năm giới, tám giới thì quỷ liền vội vã quay mặt bỏ đi.

Khi nghe lời này, Tôn giả A-nan liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! hôm nay các Tỳ-kheo là con của các bậc trưởng giả này nhân theo lời dạy của Thế Tôn để đối trị quỷ Phụ dịch nhằm thoát khỏi các ma ác, không còn bị vương mắc vào ma quỷ. Sau khi Phật nhập Niết-bàn, trải qua hàng ngàn năm, nếu có Tỳ-kheo muốn hướng dẫn các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, ở chỗ vắng lặng quán niệm hơi thở an trú nơi thiền định, nếu có các quỷ thần vì muốn phá đạo, hóa làm hình chuột, hoặc đen hoặc đỏ đến làm rối tâm ý, cào chân cào tay, gãi tai hành giả, không thể nào là không quấy phá, hoặc làm tiếng chim kêu, hoặc làm tiếng ngậm của quỷ, tiếng kẻ trộm, hoặc có quỷ cáo, giả làm hình nữ, trang điểm khắp thân, đến chỗ hành giả, âu yếm vuốt ve nói lời phi pháp, hoặc hiện làm chó gào sủa vô độ, hoặc hiện trăm loài chim điểu, thú hung ác, phát ra đủ thứ âm thanh, kêu la thảm thiết, hoặc hiện trẻ con hàng trăm ngàn đứa xếp thành hàng hoặc một hoặc hai, hoặc năm hoặc mười, tạo đủ âm thanh đến bên hành giả. Hoặc thấy có ruồi, muỗi, sâu bọ, rệp, bọ chét vào trong lỗ tai kêu như ong chúa, hoặc vào trong mắt tựa như cát sỏi, làm đủ thứ việc loạn tâm khiến hành giả phát cuồng loạn, rời xa nơi vắng lặng, tạo hành động phóng túng, nên phải đối trị như thế nào?

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông hãy lắng nghe cho kỹ và khéo tư duy điều này, Như Lai sẽ giảng thuyết cho ông. Nếu có người trong bốn chúng bị quỷ ấy quấy nhiễu, ông nên giảng nói cho họ về pháp môn đối trị ma quỷ. Loài quỷ “Phụ dịch” này có sáu mươi ba tên gọi. Trong quá khứ, thời Đức Phật Ca-na-hàm Mâu-ni có một Tỳ-kheo sắp dự vào hàng Tu-đà-hoàn hướng, nhưng vì tà mạng nên bị chúng Tăng ruồng đuổi, sau đó do sân giận mà chết bị đọa làm quỷ, cho đến ngày nay trở lại gây nhiễu hại nơi bốn bộ chúng. Quỷ sống một kiếp sau khi chết lại rơi vào địa ngục A-tỳ. Các ông nên biết, vì thế ngày nay nhận lấy tên gọi này. Các ông hãy nhất tâm buộc niệm, đừng làm loạn tâm. Khi ấy, Đức Thế Tôn thuyết thần chú:

Ca phục khớ na khừ ni chi lệ phú, khừu phú khừu, a ma lặc ca, sa trá ha.

Quỷ “Phụ dịch” này là Dạ-xoa ác, cũng gọi là quỷ mộng. Khi mộng thấy quỷ này liền mất tinh thần, nên phát tâm sám hối: Khi quỷ “Phụ dịch” đến, nên nói: “Ta ở đời

quá khứ gây tạo nhân duyên ác nên gặp quỷ ác, giặc phá hủy giới cấm. Ngày nay ta dùng roi tâm, trời buộc các căn không để nó buông lung.” Nếu thần quỷ này trú trong hư không thì gọi là quỷ Hư không, quỷ ở trên giường nệm gọi là quỷ Phúc hạnh. Lại có ba tên gọi, một tên là Thâm sách. Tên của các quỷ: quỷ phương đạo, quỷ ly mị, quỷ vọng lượng, quỷ ăn máu mủ, quỷ vừa ăn vừa nhỏ, quỷ thần nước, quỷ thần lửa, quỷ thần núi, quỷ thần vườn rừng, quỷ phụ nữ, quỷ nam tử, quỷ đồng nam, quỷ đồng nữ, quỷ Sát-lợi, quỷ Bà-la-môn, quỷ Tỳ-xá, quỷ Thủ-đà, quỷ đi bộ, quỷ vừa đi vừa lộn, quỷ cỡi xe, quỷ tai lừa, quỷ đầu cọp, quỷ tiếng như mèo con, quỷ hình chim tu hú, quỷ tiếng cú tai mèo... hoặc hóa làm tám bộ chúng quỷ thần: quỷ hư hao, quỷ tám sừng, quỷ chuột trắng, quỷ liên hoa sắc, quỷ hồ mị, quỷ quỷ mị, quỷ bách trùng tinh my, quỷ tứ ác Tỳ-xá-già, quỷ Cửu-bàn-trà. Các loại quỷ thần xấu ác như vậy có đến sáu mươi ba loại tên gọi. Mỗi khi bị quỷ đến quấy nhiễu, phải nên quán hơi thở, vào nơi vắng lặng chí tâm niệm danh hiệu bảy vị Phật quá khứ: Đánh lễ Phật Tỳ-bà-thi, Phật Thi-khí, Phật Đề-xá, Phật Câu-lâu-tôn, Phật Ca-na-hàm Mâu-ni, Phật Ca-diếp, Phật Thích-ca Mâu-ni, xưng niệm các danh hiệu Phật xong, nên nhớ trì niệm tất cả Đà-la-ni âm thanh Phật liên thuyết thần chú: “A di a di ca lê xa toan đà lợi phúc khí xí thân thế tha thân thế tha Ma-ha ca lâu ni ca di Đa-la Bồ-đề tát đỏa.” Nếu có người bị quỷ “Phụ dịch” làm loạn tâm ý, hoặc tạo ra các cảnh giới huyền hóa thì nên thọ trì thần chú, niệm danh hiệu bảy Đức Phật này và Bồ-tát Di-lặc, nhất tâm quán niệm hơi thở, tụng Ba-la-đề-mộc-xoa, trải qua một trăm lần thì các loại quỷ ác này đều được điều phục, mãi mãi chúng sẽ không bao giờ nào loạn việc hành đạo của bốn bộ chúng.

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông nên thọ trì tốt pháp môn diệt trừ quỷ ác, điều phục oai nghi, làm thanh tịnh thân, miệng, ý, vì để tăng trưởng hàng đệ tử trong bốn bộ chúng, làm cho họ không khởi sinh niệm cuồng loạn, chứng đắc Tam-muội, hãy nên thọ trì tốt, cẩn thận đừng để quên mất.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan nghe Phật thuyết giảng xong, liền hoan hỷ phụng hành.

Lại nữa, này A-nan! Nếu khi hành giả tọa thiền, bị đau hai tai, xương cốt nơi toàn thân đau đớn, hai bàn tay ngứa ngáy, hai chân tê nhức, tim bị chèn ép, gân chuyển mất mớ, chỗ tọa thiền bị quỷ đến tìm cách chiếm cứ, hoặc rải hương hoa, hoặc làm đủ trò yêu quái, cần nên mau chóng chữa trị.

Pháp môn đối trị là: Trước hết quán tưởng hai vị Bồ-tát Dược Vương và Bồ-tát Dược Thượng, tay cầm bình vàng đem nước rưới cho hành giả. Lại quán vị thần vương núi Tuyết cầm một hoa trắng đi đến chỗ hành giả che trên đánh đầu, hào quang trắng tỏa ra nhập vào thân, thấm nhuần nơi các lỗ chân lông trên thân khiến thân hành giả được dịu dàng tốt đẹp, không còn các dị tướng. Sau đó, lại thấy đồng tử Đồ-bà cầm hoa của Tiên nhân tung rải lên trên chỗ hành giả, giữa mỗi một hoa tuôn ra thứ thuốc vi diệu thấm vào các lỗ chân lông, khiến cho các thứ bệnh khổ đau đớn trên thân, các âm thanh, lời lẽ thâm kín của chúng quỷ thần hoàn toàn không còn nữa, được Bồ-tát Dược Vương và Bồ-tát Dược Thượng thuyết giảng pháp Đại thừa bình đẳng. Thần núi Hương, thần núi Tuyết, tất cả các thần vương và Đồng tử Đồ-bà cũng tùy theo căn tánh của hành giả mà thuyết giảng đủ mười hai pháp môn thiền định, tùy bệnh cho thuốc, đúng pháp chữa trị, vận dụng các chú thuật. Nhân đó, hành giả được gặp Tôn giả Tân-đầu-lô và các vị La-hán, năm trăm Sa-di như Thuần-đà-bà... cùng một lúc đều đi đến chỗ hành giả, mỗi một vị Thanh văn đều thuyết đủ thứ pháp môn trị bệnh cho người. Hoặc có A-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

la-hán theo lời Phật dạy, hướng dẫn cho Tỳ-kheo, khoét trên đỉnh đầu, dần dần khiến toàn thân đều không, lấy dầu rưới lên thân, quán có Phạm thiên cầm thuốc màu vàng ròng rưới lên thân làm cho thân đầy đặn lại. Các Bồ-tát là lương y thuyết giảng đủ các pháp môn. Nếu người phát tâm Thanh văn thì theo sự thuyết giảng của Tôn giả Tân-đầu-lô sẽ đắc quả Tu-đà-hoàn. Nếu người phát tâm Đại thừa, theo sự thuyết giảng của hai vị Bồ-tát Dược Vương và Bồ-tát Dược Thượng sẽ chứng đắc Tam-muội hiện tiền của chư Phật.

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Sau khi Phật diệt độ, nếu bốn chúng đệ tử muốn ngồi thiền, trước hết ở nơi vắng lặng, ngồi ngay thẳng trong bảy ngày, sau đó, tu tập quán niệm hơi thở trong bảy ngày, lại nên uống các loại thuốc trừ bệnh này để dứt bỏ các bệnh, định tâm giữ ý, tu tập thân tâm, điều hòa các đại, không để thời gian trôi qua, một lòng một dạ không phạm giới cấm và các oai nghi, đối với việc trì giới như giữ tròn con mắt. Như người bệnh nặng tùy theo sự hướng dẫn của thầy thuốc. Hành giả cũng như vậy, luôn luôn tăng tiến, không để thoái thất, như cứu lửa cháy đầu, luôn nhớ nghĩ đến lời dạy của Thánh hiền. Đây là thuốc đối trị bệnh tạo sự điều hòa cho thân.

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông nên thọ trì tốt đẹp, hãy cẩn thận thực hành đừng quên mất.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan nghe Phật thuyết giảng xong, liền hoan hỷ phụng hành.

